

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày: 16-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thân; Ông Trần Quốc Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/ TLST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Anh D. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 6 năm 1995; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 5, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Trọng Thành, sinh năm 1971; Con bà: Mai Thị Vóc, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 23/02/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

2. Họ và tên: Nguyễn Văn K. Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 3 năm 2002; Nơi đăng ký HKTT + Chỗ ở: Tổ 14, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Vương H, sinh năm 1977; Con bà: Ngô Thị Thu H, sinh năm 1977, đều trú tại: Tổ 14, phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 23/02/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Minh H, sinh năm 2000 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 15, phường H, thành phố Thái Nguyên.

2. Bà Mai Thị V, sinh năm 1973. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố Thái Nguyên.

Người chứng kiến:

1. Nguyễn Đăng T, sinh năm 1970.(Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 3 T, phường L, thành phố Sông Công.
2. Trần Văn Tr, sinh năm 1974.(Vắng mặt)
Địa chỉ: TDP N, phường L, thành phố Sông Công.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 23/02/2021, tổ công tác công an thành phố Sông Công tiến hành tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn phường Lương Sơn, khi đi đến khu vực tổ dân phố 3 Tân Sơn thì phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Anh Dũng và Nguyễn Văn K đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi bị kiểm tra Nguyễn Văn K đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh, bên trong có 03 điếu thuốc và 02 gói nilon màu trắng, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói có hạt tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng (Dũng và K khai nhận là ma túy dạng đá mua về sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ 02 gói nilon theo quy định, ngoài ra còn thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 03 điếu thuốc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11 màu đen; 01 xe máy biển kiểm soát 20B2 – 270.81. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định .

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành trưng cầu giám định số hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Anh Dũng và Nguyễn Văn K. Tại bản Kết luận giám định số 513/KL-KTHS ngày 04/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất tinh thể màu trắng là chất ma túy , loại Methamphetamine có khối lượng là 0,294gam; viên nén màu hồng là chất ma túy , loại Methamphetamine , có khối lượng là 0,103gam .

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 15 giờ ngày 23/02/2021, Nguyễn Anh Dũng đi từ nhà bằng mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 20B2-270.81 đến đón Nguyễn Văn K mục đích để cùng đi mua ma túy về sử dụng. Dũng và K đi từ nhà Dũng ra đến đường tròn Gang Thép thì Dũng nói với K “có 300.000đ đây, đi thiết kế ít về chơi”. Do đã từng cùng nhau sử dụng ma túy từ trước đó nên K đồng ý, đồng thời K mượn điện thoại của Dũng gọi đến số điện thoại 0878.278.927 để mua ma túy thì có một người đàn ông nghe máy rồi hẹn K đến khu công nghiệp Sông Công II thuộc phường Lương Sơn, thành phố Sông Công để mua ma túy. Sau khi liên lạc, D điều khiển xe mô tô biển số 20B2-270.81 chở K đi từ phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên đến cổng chào khu công nghiệp Sông Công II để mua ma túy . Trên đường đi , Dũng đưa cho K 300.000 đồng để mua ma túy, khi đến khu vực cổng chào khu công nghiệp Sông Công II thì Dũng đứng đợi, còn K điều khiển xe mô tô đi một mình vào phía trong khu công nghiệp. Đi được khoảng 50m thì K gặp 02 nam thanh niên, mặt đeo khẩu

trang, điều khiển xe mô tô Exciter không rõ biển số . Do đã hẹn trước qua số điện thoại 0878.278.927 nên khi gặp K đưa cho người ngồi phía sau 300.000đ rồi nhận 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 màu xanh. Biết là bên trong có ma túy tổng hợp nên K cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về đón Dũng. Khi gặp Dũng, K để Dũng điều khiển xe rồi ngồi sau, trên đường đi, K kiểm tra thấy bên trong có 02 gói nilon, 01 gói bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng. Trên đường về đến địa phận tổ 3 Tân Sơn, phường Lương Sơn thì bị tổ công tác Công an thành phố Sông Công phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: Một bì niêm phong ký hiệu M 1, bên trong có 0,179 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M 1; Một bì niêm phong ký hiệu M 2 bên trong có vỏ bao gói mẫu M 2; Một bì niêm phong ký hiệu D 1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A 11, màu đen ; Một bao thuốc lá nhãn hiệu 555, vỏ màu xanh , bên trong có 03 điếu thuốc lá đư ợc bảo quản theo quy định .

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 20B2 – 270.81 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11 thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh Dũng ngày 23/02/2021, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sông Công đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Minh Hiền và bà Phạm Thị Vóc quản lý, sử dụng.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSSC ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K ra trước TAND thành phố Sông Công để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLSHS xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D; Nguyễn Văn K mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy Một bì niêm phong ký hiệu M 1, bên trong có 0,179 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M 1; Một bì niêm

phong ký hiệu M2 bên trong có vỏ bao gói mẫu M 2; Một bao thuốc lá nhãn hiệu 555, vỏ màu xanh , bên trong có 03 điếu thuốc lá (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an thành phố Sông Công và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công ngày 10 tháng 8 năm 2021)

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 20B2 – 270.81 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11 thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh Dũng ngày 23/02/2021, quá trình điều tra xác định anh Hiền và bà Vóc cho Dũng mượn, nhưng không biết Dũng sử dụng vào việc mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sông Công đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Minh Hiền và bà Phạm Thị Vóc quản lý, sử dụng là đúng quy định.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở xác định:

Hồi 16 giờ ngày 23/02/2021 tại khu vực tổ dân phố phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K có hành vi tàng trữ 0,397 gam methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K đã phạm vào Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..methamphetamine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS viện dẫn ở trên.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp khiến dư luận quần chúng bất bình. Vì ma túy là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm, con đường lây nhiễm nhiều bệnh nan y, là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Mặt khác ma túy còn hủy hoại sức khỏe, kinh tế của chính người nghiện. vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung đối với mọi người.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó trong khi lượng hình, HĐXX đã có xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo.

[4]*Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy các bị cáo mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán cho người khác thu lời bất chính, bản thân không có thu nhập, điều kiện, khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]*Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy một bì niêm phong ký hiệu M 1, bên trong có 0,179 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M 1; Một bì niêm phong ký hiệu M 2 bên trong có vỏ bao gói mẫu M 2; Một bao thuốc lá nhãn hiệu 555, vỏ màu xanh , bên trong có 03 điếu thuốc lá (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 8 năm 2021)

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 20B2 – 270.81 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A11 thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh Dũng ngày 23/02/2021, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sông Công đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Minh

Hiền và bà Phạm Thị Vóc quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, K khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, không biết mặt nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý.

Liên quan đến vụ án có anh Phan Viết D và anh Trần Quốc Mạnh là người đứng tên đăng ký các số thuê bao 0971.241.771 và 0878.287.927 là số điện thoại K khai đã liên lạc để mua ma túy. Song anh D và anh Mạnh không sử dụng các số thuê bao trên, không liên quan đến việc bán ma túy cho các bị cáo K và D nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh D và bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - Bị cáo Nguyễn Anh D 18(Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2021.

- Bị cáo Nguyễn Văn K 18(Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2021.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy Một bì niêm phong ký hiệu M 1, bên trong có 0,179 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; Một bì niêm phong ký hiệu M 2 bên trong có vỏ bao gói mẫu M 2; Một bao thuốc lá nhãn hiệu 555 vỏ màu xanh, bên trong có 03 điếu thuốc lá (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an

thành phố Sông Công và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công ngày 10 tháng 8 năm 2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. Sông Công;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Sông Công;
- CQTHAHS Công an TP. Sông Công;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS TP. Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình